TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 13 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2024 về việc ly hôn, giữa:

1.Nguyên đơn: Chị ***Trần Thị O,*** Sinh năm 1982

Trú tại: Xóm T, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: Anh ***Nguyễn Khắc B,*** Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm T, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

3..*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam: Người đại diện: Ông **Phạm Toàn Vượng**, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Dung**, Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà **Nguyễn Thị Ngân**, Giám đốc Phòng giao dịch Mường Bi-Agribank Chi nhánh Tân Lạc Hoà Bình.

Địa chỉ: Xóm Tân Phú, xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

3.2. Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1958.

Trú tại : Xóm T, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

3.3. Bà **Bùi Thị M**, sinh năm 1946.

Trú tại : Xóm T, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 05/8/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật; không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bị đơn có lý lịch nêu trên.

II. Công nhận thoả thuận của nguyên đơn, bị đơn, nội dung công nhận cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị O và anh Nguyễn Khắc B thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Lan A, sinh ngày 10/8/2002 và Nguyễn Khắc A, sinh ngày 09/12/2012. Khi ly hôn: Cháu Lan A đã trưởng thành và đã có gia đình riêng nên việc nuôi dưỡng không đặt ra. Giao cháu Nguyễn Khắc A cho anh Nguyễn Khắc B trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Khắc B chưa yêu cầu chị Trần Thị O phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mà để chị O đóng góp tự nguyện theo khả năng. Quyền thăm nom, chăm sóc con chung được đảm bảo theo quy định của Pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Xin tự thoả thuận, không đề nghị Toà giải quyết,

- Công nợ chung: Có nợ Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh Tân Lạc, PGD Mường Bi 04 khoản với số tiền: 440.000.000đ + 200.000.000đ + 950.000.000đ + 300.000.000đ = 1.890.000.000đ gốc và lãi suất theo từng hợp đồng. Trong đó có mượn 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà nội là Bùi Thị M và bà ngoại là Nguyễn Thị K. Thống nhất anh Nguyễn Khắc B có trách nhiệm trả nợ và thanh toán toàn bộ 04 khoản trên cả gốc và lãi suất khi đến hạn đồng thời anh Nguyễn Khắc B có trách nhiệm lấy GCNQSDĐ mang về giao trả lại cho 02 bà..

4. Về án phí: Chị Trần Thị O tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, theo biên lai số 0000574 ngày 06/5/2024, nay được hoàn lại 150.000đ .

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành; Không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc
- Các đương sự;
- UBND N - Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Đình Dũng